

Nội dung bài viết

1. [Bài văn mẫu 1: Phân tích vẻ đẹp tình yêu truyền thống và hiện đại trong bài thơ Sóng hay](#)
2. [Bài văn hay 2: Phân tích vẻ đẹp tình yêu truyền thống và hiện đại trong bài thơ Sóng](#)
3. [Bài văn mẫu 3: Phân tích vẻ đẹp tình yêu truyền thống và hiện đại trong bài thơ Sóng hay nhất](#)
4. [Dàn ý chi tiết: Phân tích vẻ đẹp tình yêu truyền thống và hiện đại trong bài thơ Sóng](#)

Bài văn mẫu 1: Phân tích vẻ đẹp tình yêu truyền thống và hiện đại trong bài thơ Sóng hay

Sóng là bài thơ tiêu biểu của Xuân Quỳnh. Qua hình tượng sóng, Xuân Quỳnh diễn tả cụ thể, sinh động khát vọng tình yêu với những cung bậc tình cảm phong phú và vẻ đẹp tâm hồn củ người phụ nữ trong tình yêu, hồn nhiên chân thật, say đắm nồng nàn, đôn hậu, thủy chung. Tình yêu trong “Sóng” vừa mang tính chất tế nhị, kín đáo của truyền thống vừa rất sôi nổi, mãnh liệt hết sức hiện đại.

“Tình yêu mang tính chất truyền thống như tình yêu muôn đời” là tình yêu gắn liền với những đặc điểm cảm xúc, tình cảm có tính quy luật. Đó là quy luật tình cảm thường gặp trong tình yêu của lứa đôi như nhớ nhung, giận hờn, khao khát ...

Tình yêu “hiện đại” là tình yêu đề cao cái tôi cá nhân, đề cao những cảm xúc, khao khát mãnh liệt vượt qua những giới hạn. Đó là cá tính mạnh mẽ của người phụ nữ thế kỷ hai mươi bứt phá những nhỏ hẹp đời thường để đến với tình yêu rộng lớn bao la. Hiện đại ở đây gắn liền với quan niệm tình yêu tự do chứ không phải là thụ động như tình yêu truyền thống.

Trước hết, “Sóng” thể hiện một tình yêu có tính chất truyền thống như tình yêu muôn đời”:

Tình yêu ấy có nhiều trạng thái biểu hiện, khi lặng lẽ dịu êm, hiên hòa, êm dịu. Đó là chất nữ tính – một phẩm chất di truyền từ ngàn đời ở phụ nữ. Khi lại ồn ào, dữ dội với những ghen tuông, giận hờn vô cớ (cung bậc muôn đời khi yêu). Hai trạng thái cảm xúc ấy “Dữ dội – dịu êm/Ồn ào – lặng lẽ” là đối cực của sóng nhưng cũng là những cảm xúc nội tâm đầy phức tạp, mâu thuẫn nhưng cũng rất thống nhất hài hòa trong tâm hồn của người phụ nữ khi yêu:

“Dữ dội và dịu êm

Ồn ào và lặng lẽ”

Hai trạng thái đối lập này cùng tồn tại trong một thể thống nhất là sóng, khiến sóng luôn dạt dào, không bao giờ đứng yên. Phép nhân hóa “Sóng tìm ra tận bể” gọi liên tưởng sóng như có ý thức, có khát vọng tìm đến cái rộng lớn, bao la. Những đặc điểm này của sóng đã có “từ ngày xưa và ngày sau vẫn thế”, cách nói khẳng định, nhấn mạnh, đây là bản chất muôn đời của sóng.

Cách miêu tả những trạng thái bất thường của sóng gợi lên những khát vọng tình yêu trong tâm hồn đầy bí ẩn của người con gái, khi bồn chồn, sôi nổi, khi kín đáo sâu sắc, vừa đắm say vừa tỉnh táo, vừa nồng nàn, vừa âm thầm, vừa mãnh liệt vừa ngàn lần yếu mềm. Điểm gặp gỡ đồng điệu và kì lạ giữa sóng và nhân vật trữ tình “em” cho thấy sóng chính là ẩn dụ của “em”, của khát vọng tình yêu nhiều thao thức nhưng hạnh phúc vô bờ. Sóng tự ngàn năm vẫn từ sông ra bể, từ giới hạn chật hẹp tới không gian rộng lớn.

Tương tự thế, trái tim người con gái khi yêu cũng tự nhận thức được những biến động khác thường của lòng mình, khao khát vượt ra giới hạn chật hẹp cô đơn của cái tôi cá nhân, tìm đến sự rộng lớn bao la của tình yêu thương giống như hành trình của sóng từ sông ra bể. Hình ảnh ẩn dụ này cũng gợi đến những khát khao, suy tư, trăn trở trong trái tim xôn xao, rạo rực tình yêu của người con gái.

Tình yêu truyền thống không thể thiếu nỗi nhớ thương và sự thủy chung. Nếu thủy chung là thước đo của tình yêu thì nỗi nhớ lại là sức sống của tình yêu:

“Con sóng dưới lòng sâu

Con sóng trên mặt nước

Ôi con sóng nhớ bờ

Ngày đêm không ngủ được

Lòng em nhớ đến anh

Cả trong mơ còn thức”

Khổ thơ trùng điệp hình ảnh những con sóng, gợi nỗi nhớ nồng nàn với nhiều cung bậc. Có khi, mặt biển lớn lao như biển cả, có lúc lại da diết, triền miên với thời gian, ngày đêm không ngủ được, lại có lúc trải rộng thiết tha với không gian phương Bắc, phương Nam và lại có lúc cũng không giấu nổi nỗi khắc khoải như con sóng nổi trên mặt nước. Và đôi khi, nỗi nhớ cũng chìm sâu trong trăn trở, nhớ quay quắt trong lòng như con sóng ngầm dưới biển sâu.

Không chỉ “nhớ anh, hướng về anh, nghĩ về anh” tình yêu đã lấp đầy con tim, khôi óc, trở thành lẽ sống, trở thành khát vọng của cả cuộc đời. Hình ảnh sóng được nhân hóa mang “tình em” và “nỗi nhớ” của em thật thi vị. Từ cảm “ôi” xuất hiện giữa dòng thơ như một tiếng lòng rung rung giữa niềm nhớ nhung da diết. Nỗi nhớ được diễn tả trực tiếp qua ẩn dụ sóng đã da diết, sóng nhờ bờ đêm ngày, sóng ru, sóng vỗ, sóng vẫn thao thức với thời gian. Nỗi nhớ ấy tự nhiên, hồn nhiên, say đắm nhưng dường như vẫn chưa đủ mà còn được thể hiện trực tiếp qua nỗi nhớ của nhân vật trữ tình “em”:

“Lòng em nhớ đến anh

Cả trong mơ còn thức”

Cấu trúc thơ thay đổi, cả bài là những khổ bốn dòng, nỗi nhớ lại được diễn tả bằng khổ thơ 6 dòng, đã phơi lộ cái tôi riêng của người nữ sĩ – một nỗi nhớ tràn đầy lòng yêu. Nó nồng nàn, đắm thắm hơn cả nỗi nhớ của sóng với bờ vì nó không chỉ tồn tại trong ý thức, mà dường như còn len lỏi vào trong tiềm thức, xâm nhập cả vào trong giấc mơ “cả trong mơ còn thức”.

Nỗi nhớ ấy tạo độ bền cho lòng chung thủy:

“Dẫu xuôi về phương bắc

Dẫu ngược về phương nam

Nơi nào em cũng nghĩ

Hướng về anh – một phương”.

Điệp từ “dẫu” như khẳng định bao nhiêu thử thách, khó khăn phải vượt qua dù không gian mở rộng đa chiều “phương bắc phương nam” đầy cách xa trắc trở, dù thiên nhiên trời đất đổi thay “xuôi bắc ngược nam” nhưng nơi nào có “anh”, với “em” “hướng về anh một phương” bằng tình yêu thủy chung, duy nhất. Nỗi nhớ ở đây cồn cào, da diết, không thể nào yên, không thể nào nguôi. Nó cuộn cuộn dạt dào như những con sóng triền miên dai diết vô hạn vô hạn. Nhịp thơ trong suốt bài gọi đến nhịp của sóng. Nhưng rõ nhất, sôi nổi nhất, mãnh liệt nhất chính là ở đoạn thơ này. ngược cũng là xuôi. Trái tim tình yêu của em luôn

Đã yêu là tin và người phụ nữ trong tình yêu ngàn đời luôn tin đi đầu đó. Niềm tin ấy đặt vào những con sóng biển. Sóng ở mãi tận giữa vô cùng, gặp muôn ngàn bão tố nhưng cuối cùng “Con nào chẳng tới bờ/Dù muôn vời cách trở” thì cuối cùng em tin tình yêu của chúng ta sẽ đến được cùng nhau.

Qua hình tượng sóng và toàn bộ bài thơ, ta cảm nhận được vẻ đẹp tâm hồn của người phụ nữ trong tình yêu. Đó là sự mạnh bạo, chủ động bày tỏ những khát khao yêu đương mãnh liệt và rung động rạo rực trong lòng mình. Ở đây không còn sự thụ động, chờ đợi (như trong truyền thống) nữa. Nếu “Sông không chịu hiểu mình” thì sóng dứt khoát từ bỏ nơi chật hẹp đó, “tìm ra tận bể”, đến với cái cao rộng, bao dung:

“Sông không hiểu nổi mình

Sóng tìm ra tận bể”

Tình yêu hiện đại chính là khao khát tự lý giải bản thân và khao khát được dâng hiến và hi sinh.

Khi tình yêu đến có một tâm lý rất tự nhiên và thường tình là người ta luôn có nhu cầu tự tìm hiểu. Con người đã từng có những khám phá vô cùng kì diệu về tự nhiên nhưng tự hiểu về chính mình lại rất khó. Hiểu mình trong tình yêu lại càng khó hơn bởi tình yêu là một trạng thái tâm lý khác thường, đầy bí ẩn và huyền diệu, nó có những lí lẽ riêng của con tim mà lí trí thông thường không thể lí giải được:

“Trước muôn trùng sóng bể

Em nghĩ về anh, em

Em nghĩ về biển lớn

Từ nơi nào sóng lên?

Sóng bắt đầu từ gió

Gió bắt đầu từ đâu?

Em cũng không biết nữa

Khi nào ta yêu nhau”

Diệp ngữ “Em nghĩ” diễn tả sự thao thức suy tư của người con gái trước câu hỏi cội nguồn của sóng cũng như câu hỏi cội nguồn của tình yêu. Đó là câu hỏi của muôn đời và muôn người nhưng chưa bao giờ có lời đáp trọn vẹn. Thi sĩ Xuân Diệu, ông hoàng của thơ tình đã phải mượn cảm hứng lãng mạn để lí giải tình yêu đó sao:

“Làm sao cắt nghĩa được tình yêu

Có khó gì đâu một buổi chiều

Nó chiếm hồn ta bằng nắng nhạt

Bằng hương nhè nhẹ gió hiu hiu”

Hay Hàn Mặc Tử cũng thế, nhà thơ viết rằng:

“Xin hãy làm thỉnh chớ nói nhiều

Để nghe dưới đáy nước hồ reo

Để nghe tơ liễu run trong gió

Và để nghe trời giải nghĩa yêu”

Băn khoăn: Tình yêu bắt nguồn từ đâu?”

Bởi tình yêu là một tình cảm đẹp rất thật nhưng khó nói nên lời, cảm thấy rất rõ nhưng không dễ nắm bắt. Câu hỏi “Gió bắt đầu từ đâu?” không phải không giải thích được nhưng “em cũng không biết nữa” lại là cái lắc đầu nhỏ nhẹ, dễ thương, đầy nữ tính trước những cung bậc huyền bí của tình yêu. Xuân Quỳnh đã nắm bắt được một trạng thái tâm hồn rất chân thật, có tính chung cho mọi lứa đôi và biểu hiện nó thật duyên dáng. Tình yêu cũng như gió trời, sóng bể, cũng tự nhiên, hồn nhiên, bất ngờ và khó hiểu như thiên nhiên. Có thể nói, đây là cách phát hiện tình yêu rất nữ tính, trực cảm, kiểu Xuân Quỳnh.



Trước Xuân Quỳnh, có lẽ chưa ng phụ nữ nào nói về tình yêu bằng những lời thiết tha, nồng nàn cháy bỏng như thế. Những khát vọng yêu đương của người con gái trong thơ được bộc lộ mãnh liệt nhưng cũng thật giản dị: sóng chỉ khao khát tới bờ, cũng như “em” “anh”. Tình yêu của người con gái ở đây trong sáng, mãnh liệt, thiết tha, giản dị, thủy chung, một tình yêu hết mình và quên mình. Đó là đi đầu rất mới mẻ cả trong đời lẫn trong thơ thời ấy. Khát vọng tình yêu trong thơ Xuân Quỳnh không chỉ da diết khi còn trẻ, mà cả sau này, khi đã nếm trải nỗi đau, thất vọng trong tình yêu thì khát vọng tình yêu trong thơ Xuân Quỳnh vẫn thiết tha, giàu yêu thương. Trong bài Tự hát (1984) tức là gần những năm cuối đời của Xuân Quỳnh, bà viết: chỉ khao khát tới

“Em trở về đúng nghĩa trái tim em

Là máu thịt, đời thường ai chẳng có

Vẫn ngừng đập lúc cuộc đời không còn nữa

Nhưng biết yêu anh cả khi chết đi rồi”.

Sóng với Xuân Quỳnh không chỉ là biểu tượng của khát vọng tình yêu mà còn là phương tiện để bà bộc lộ những suy tư về cuộc sống, tình cảm:

“Ở ngoài kia đại dương

Trăm nghìn con sóng đó

Con nào chẳng tới bờ

Dù muôn vời cách trở “.

“Sóng vỗ bờ” là một chân lí tất yếu không gì thay đổi. Trên đại dương mệnh mông có biết bao nhiêu con sóng và biết bao nhiêu trắc trở nhưng trăm ngàn con sóng vẫn tới bờ. Thế mà:

“Cuộc đời tuy dài thế

Năm tháng vẫn đi qua

Như biển kia dẫu rộng

Mây vẫn bay về xa”

Cuộc đời tuy dài nhưng không phải vô cùng, như biển lớn mệnh mông nhưng không phải vô tận. Xuân Quỳnh rất nhạy cảm với sự trôi chảy của thời gian, ý thức về thời gian gắn với nỗi âu lo, dù vậy, nhân vật trữ tình trong thơ đã có cách ứng xử tích cực: âu lo nhưng không mấy thất vọng, mà chỉ khao khát nắm lấy hạnh phúc trong hiện tại, sống hết mình, mãnh liệt với tình yêu để vượt qua và chiến thắng sự hữu hạn của thời gian và đời người:

“Làm sao được tan ra

Thành trăm con sóng nhỏ

Giữa biển lớn tình yêu

Để ngàn năm còn vỗ”

Tan ra để hòa vào biển lớn của tình yêu, biển lớn của hạnh phúc vĩnh hằng. Bởi với Xuân Quỳnh, cách để sống mãi là sống với tình yêu của mình. Ước muốn ấy của bà vừa dịu dàng, đôn hậu, vừa nồng nàn thiết tha. Bài thơ khép lại nhưng hai cặp hình tượng “sóng – bờ, em – anh” vẫn đan cài vào nhau, ngời sáng một vẻ đẹp vĩnh hằng của tình yêu.

Với thể thơ năm chữ linh hoạt, bài thơ có khả năng gợi âm điệu dạt dào, vừa là cái nhịp nhàng của sóng biển, vừa là cái khắc khoải của sóng lòng với nhiều cung bậc cảm xúc. Xuân Quỳnh đã rất tài hoa trong việc ngắt nhịp, phối âm bằng trắc như những nhịp sóng khi dịu êm, khoan thai, khi dồn dập, dữ dội và nó cũng gợi đến những sự khắc khoải của sóng lòng. Phương thức tổ chức ngôn từ, hình ảnh sáng tạo hòa trộn thành

âm, nhịp điệu của sóng với những trần trở, khát khao, nhớ thương, hờn giận đan xen nối tiếp trong cõi lòng của người con gái khi yêu cũng tạo nên một yếu tố nhạc tính của thơ.

Hình tượng ẩn dụ “sóng” là một sáng tạo độc đáo của Xuân Quỳnh. Nếu trước đó, Xuân Diệu, trong bài thơ *Biển* đã mượn hình tượng sóng để nói về tình yêu với những khát vọng của “anh”, của người con trai thì “Sóng” của Xuân Quỳnh lại là những khát vọng tình yêu của “em” – của người con gái với những cảm xúc tình cảm phong phú, phức tạp. Ở lớp nghĩa tả thực, hình tượng sóng được miêu tả cụ thể, sinh động với những trạng thái mâu thuẫn, trái ngược nhau. Còn ở lớp nghĩa biểu tượng, sóng như có hồn, có tính cách, tâm trạng, gợi đến sự phong phú trong tâm hồn người con gái khi yêu – vừa say đắm vừa tỉnh táo, vừa nồng nhiệt vừa âm thầm, lúc sôi mãnh liệt, lúc lại kín đáo, sâu sắc vừa mang vẻ đẹp truyền thống vừa hết sức mới mẻ, hiện đại.

Bài văn hay 2: Phân tích vẻ đẹp tình yêu truyền thống và hiện đại trong bài thơ Sóng

“Sóng” là bài thơ tình đặc sắc bậc nhất của Xuân Quỳnh được in trong tập “Hoa dọc chiến hào”. Bài thơ là những trạng thái, cung bậc cảm xúc đầy sinh động của tâm hồn người con gái khi yêu. Đặc sắc của bài thơ là sự kết hợp giữa nét đẹp hiện đại và nét đẹp truyền thống để làm nên nội tâm, tình cảm đầy phong phú của người con gái.

Nhận xét về bài thơ “Sóng”, có ý kiến cho rằng “Bài thơ thể hiện quan niệm rất mới mẻ, hiện đại của Xuân Quỳnh về tình yêu”, cũng có ý kiến khác cho rằng “Bài thơ thể hiện quan niệm tình yêu mang tính truyền thống”. Hai nhận định mang tính trái ngược nhưng thực chất chúng hoàn toàn thống nhất để tạo nên nét đặc sắc nhất của bài thơ.

“Sóng” là tiếng nói của một cái tôi trong tình yêu đầy tính mới mẻ, hiện đại. Trong bài thơ này, tác giả Xuân Quỳnh đã diễn tả đầy sinh động những trạng thái tình cảm mang tính đối lập, mâu thuẫn trong tâm hồn người con gái:

“Dữ dội và dịu êm

Ồn ào và lặng lẽ”

Mượn hình ảnh của sóng, nữ sĩ đã gợi ra những trạng thái đối cực trong tâm trạng người con gái. Cũng giống như sóng ngoài đại dương có lúc ồn ào, dữ dội khi phong ba bão táp nhưng cũng có lúc dịu êm, lặng lẽ khi trời yên biển lặng thì tâm trạng người con gái khi yêu cũng vậy, sẽ có những lúc nồng nhiệt đắm say nhưng cũng có khi trầm lắng, dịu dàng. Tình yêu có thể tạo ra bao cung bậc cảm xúc phức tạp, đúng như câu nói “Tình yêu luôn có những quy luật mà lý trí không thể lý giải được”.

Cái mới mẻ, hiện đại trong hồn thơ Xuân Quỳnh được thể hiện trong bài thơ đó chính là cái táo bạo, khát vọng hướng đến tình yêu, chủ động tìm kiếm tình yêu của cuộc đời mình:

“Sóng không hiểu nổi mình

Sóng tìm ra tận bể”

“Em” trong sóng thể hiện một tâm hồn đầy sôi nổi, có sự chủ động và khát vọng sống hết mình cho tình yêu, đó là khi người con gái ấy mong muốn được hòa nhập trọn vẹn tình yêu nhỏ của bản thân để tạo nên tình yêu bất diệt, vĩnh cửu của cuộc đời:

“Làm sao được tan ra

Thành trăm con sóng nhỏ

Con nào chẳng tới bờ

Dẫu muôn vời cách trở”

Nữ sĩ đã có niềm tin bất diệt vào tình yêu, từ đó bày tỏ khát vọng thành thực của bản thân là được dâng hiến, sống hết mình cho tình yêu. Khát vọng ấy lớn lao đến mức “em” muốn tan ra thành trăm con sóng nhỏ để luôn rì rào vỗ sóng trong bể lớn tình yêu của muôn đời.

Bên cạnh một cái tôi đầy mới mẻ, hiện đại trong tình yêu thì “sóng” còn thể hiện được tình yêu đầy truyền thống:

“Con sóng dưới lòng sâu

Con sóng trên mặt nước

Ôi con sóng nhớ bờ

Ngày đêm không ngủ được”

Cũng giống như bao người phụ nữ xưa, khi yêu “em” cũng mang trong mình nỗi nhớ da diết, nỗi bâng khuâng khắc khoải đối với người mình yêu. Ta có thể gặp quan niệm của Xuân Quỳnh về nỗi nhớ có điểm gặp gỡ với nỗi nhớ trong những bài ca dao, dân ca xưa:

“Nhớ ai ra ngủ vào ngơ

Nhớ ai, ai nhớ, bây giờ nhớ ai”

Nỗi nhớ trong thơ Xuân Quỳnh lại da diết, khắc khoải đến mức vượt qua mọi giới hạn về không gian, thời gian, trong thế giới của ý thức và cả sự vô thức. Nỗi nhớ nhưng da diết của “em” hướng đến anh không chỉ thường trực khi còn thức mà còn khắc khoải cả khi đã chìm vào trong giấc mơ.

Sự thủy chung, son sắc của người phụ nữ trong thơ Xuân Quỳnh cũng được thể hiện trong suy nghĩ luôn hướng về phía anh, nơi con tim của “em” được trao gửi:

“Dẫu xuôi về phương Bắc

Dẫu ngược về phương Nam

Nơi nào em cũng nghĩ

Hướng về anh một phương”

Tình yêu sẽ phải trải qua bao gian nan, thử thách mới có thể đi đến bến bờ cuối cùng của hạnh phúc. Tuy nhiên những trắc trở, vô thường của cuộc đời cũng không thể ngăn cản trái tim của người con gái hướng về người mình yêu. Sức mạnh của tình yêu đã giúp em vượt qua tất cả để đến bên anh như một quy luật của tình cảm:

“Ở ngoài kia đại dương

Trăm ngàn con sóng đó

Con nào chẳng tới bờ

Dẫu muôn vời cách trở”

Như vậy, qua bài thơ “Sóng” người đọc vừa cảm nhận được những nét mới mẻ, hiện đại vừa thấy được những quan niệm truyền thống về tình yêu. Chính sự kết hợp đặc sắc này đã làm nên sức hấp dẫn đặc biệt cho bài thơ Sóng trong trái tim của những người đang yêu.

Bài văn mẫu 3: Phân tích vẻ đẹp tình yêu truyền thống và hiện đại trong bài thơ Sóng hay nhất

Nhà thơ Xuân Quỳnh có một chùm thơ về biển: “Thuyền và biển”, “Sóng”, “Chỉ có sóng và em”. “Sóng” được nhiều bạn đọc nhớ đến, đây là một trong những bài thơ tình hay nhất của chị. Bài thơ là nơi tập trung nhiều đặc điểm của thơ Xuân Quỳnh: hồn hậu, nữ tính, chân thành. Đặc biệt qua bài thơ “Sóng”, Xuân Quỳnh “đã thể hiện được một tình yêu có tính chất truyền thống như tình yêu muôn đời nhưng vẫn mang tính chất hiện đại như tình yêu hôm nay” (Hà Minh Đức).

Xuân Quỳnh được biết đến như là cây bút nữ hàng đầu của thi ca tình yêu thời chống Mỹ và thời kỳ hậu chiến. Thơ của chị là tiếng lòng của một tâm hồn phụ nữ nhiều trắc ẩn, vừa hồn nhiên, tươi tắn, vừa chân thành, đằm thắm và luôn da diết trong khát vọng hạnh phúc bình dị đời thường. Bài thơ “Sóng” được viết năm 1967, in trong tập “Hoa dọc chiến hào”. Đây được xem là một trong những sáng tác thành công nhất của Xuân Quỳnh về đề tài tình yêu.

Giáo sư Hà Minh Đức qua tiếng lòng của người phụ nữ trong “Sóng” đã nhận ra “một tình yêu có tính chất truyền thống như tình yêu muôn đời”. Nghĩa là, tình yêu của người phụ nữ trong bài thơ ấy đã mang những đặc điểm của một tình yêu truyền thống như bao nhiêu tình yêu của người phụ nữ khác. Tình yêu ấy luôn giữ cho mình nét hồn hậu, đằm thắm, nữ tính muôn đời. Nhưng ẩn đằng sau chất truyền thống ấy là “chất hiện đại như tình yêu hôm nay”. Đó là cá tính mạnh mẽ của người phụ nữ thế kỷ hai mươi bứt phá những nhỏ hẹp đời thường để đến với tình yêu rộng lớn bao la “Sóng không hiểu nổi mình/Sóng tìm ra tận bể”. Hiện đại ở đây gắn liền với quan niệm tình yêu tự do chứ không phải là thụ động như tình yêu truyền thống.

Trước hết, “Sóng” thể hiện một tình yêu có tính chất truyền thống như tình yêu muôn đời”. Tình yêu muôn đời có tự thuở xa xưa, khi trai gái biết nhớ thương, tình yêu bắt đầu bén rễ, hẹn hò bắt đầu làm tim nhau xốn xang để “nghìn năm hờ dể mấy ai quên” thì tình yêu đến. Nam giới thường tự do hơn trong tình yêu, tự do đến, tự do đi, tự do nói lời yêu, tự do bộc bạch. Còn phụ nữ, do đặc điểm về giới tính, về định kiến nên chuyện tình cảm đối với họ là đi đâu khó bộc bạch. Vậy nên, trong tình yêu của người phụ nữ Việt Nam, cái truyền thống ngàn đời bó buộc họ trong một cái “khuôn” có sẵn. Xuân Diệu khi yêu đã mượn sóng để nói lên đi đâu mãnh liệt của tình yêu giới mình, cái vô vấp, ham muốn của đàn ông khiến cho ai đó đỏ mặt:

“Anh xin làm sóng biếc

Hôn mãi cát vàng em

Hôn thật khẽ thật êm

Hôn êm đêm mãi mãi

Đã hôn rồi hôn lại

Cho đến nát cả trời

Anh mới thôi dào dạt”

Thì Xuân Quỳnh lại mượn sóng để nói lên nét nữ tính đáng yêu ngàn đời của người phụ nữ:

“Dữ dội và dịu êm

Ồn ào và lặng lẽ

Sóng không hiểu nổi mình

Sóng tìm ra tận bể”

Sóng là một hình tượng ẩn dụ vừa hóa thân vừa hòa nhập với cái tôi trữ tình. Và ở đây, sóng góp phần nói lên tình cảm, tình yêu của Xuân Quỳnh. Tình yêu ấy có nhiều trạng thái biểu hiện, khi lặng lẽ dịu êm, hiên hòa, êm dịu. Đó là chất nữ tính - một phẩm chất di truyền từ ngàn đời ở phụ nữ. Khi lại ồn ào, dữ dội với những ghen tuông, giận hờn vô cớ (cung bậc muôn đời khi yêu). Hai trạng thái cảm xúc ấy “Dữ dội - dịu êm/Ồn ào - lặng lẽ” là đối cực của sóng nhưng cũng là những cảm xúc nội tâm đầy phức tạp, mâu thuẫn nhưng cũng rất thống nhất hài hòa trong tâm hồn của người phụ nữ khi yêu. Xuân Quỳnh dùng quan hệ từ “và” ở giữa hai sự tương phản ấy chứ không phải là từ “nhưng”. Nếu là “nhưng” thì sự tương phản đối lập là hoàn toàn. Còn “và” thì trong cái dịu êm có cái dữ dội, trong ồn ào có cái lặng lẽ. Sự quân bình giữa hai trạng thái tâm hồn ấy tạo nên tình yêu muôn đời ở người phụ nữ thật đáng yêu làm sao.

Con sóng là sự vĩnh hằng của biển khơi (xưa cũng vậy và nay cũng vậy), và tình yêu luôn là sự khát khao bất hủ của tuổi trẻ:

“Ôi con sóng ngày xưa

Và ngày sau vẫn thế

Nỗi khát vọng tình yêu

Bồi hồi trong ngực trẻ”

Quy luật muôn đời của tự nhiên là sóng “ngày xưa” hay “ngày sau” thì “vẫn thế”. Nghĩa là nó bất biến, không thay đổi. Nó vẫn chứa đựng trong nó những cung bậc dữ dội, ồn ào, dịu êm, lặng lẽ muôn thuở ấy. Từ quy luật muôn đời ấy của tự nhiên, Xuân Quỳnh cũng rất tự nhiên khi chạm vào lòng ta quy luật của tình yêu muôn đời:

“Nỗi khát vọng tình yêu

Bồi hồi trong ngực trẻ”

Dường như tuổi trẻ sinh ra là để yêu, và tình yêu có vị trí đặc biệt cho riêng tuổi trẻ vì “Làm sao sống được mà không yêu/ Không nhớ không thương một kẻ nào” (Xuân Diệu). Tình yêu là “cái buổi ban đầu lưu luyến ấy” đến bên ta như những con sóng nhỏ vỗ vào hồn để tìm ta bất hủ trong lòng ngực, để tâm hồn ta trào dâng bao “khát vọng”

cần cào. Vâng! Ông hoàng thi ca tình yêu Xuân Diệu đã đúng khi nói “Hãy để trẻ nhỏ nói vị ngọt của viên kẹo/ Hãy để tuổi trẻ nói hộ lời yêu”. Ai đang ở vào độ tuổi mười tám đôi mươi, ai đã đi qua thời tuổi trẻ, chắc hẳn sẽ hiểu đi đâu này.

Tình yêu là một tình cảm lớn lao, thiêng liêng được phát triển theo quy luật chung của đời sống xã hội và quy luật riêng của mỗi tình yêu. Không dễ cắt nghĩa, luôn là những thắc mắc “Khi nào ta yêu nhau” và rất khó xác định, không theo một quy luật chung nhất.

“Trước muôn trùng sóng bể

Em nghĩ về anh em

Em nghĩ về biển lớn

Từ nơi nào sóng lên

Sóng bắt đầu từ gió

Gió bắt đầu từ đâu

Em cũng không biết nữa

Khi nào ta yêu nhau?”

Biển cả là thiên nhiên thuộc về bao la, vô tận, vô cùng là ẩn dụ cho tình yêu vĩnh cửu, vĩnh hằng. Trước biển, người con gái là em cảm thấy bé nhỏ quá. Nhìn những con sóng bất tận xô bờ mà lòng bỗng phân vân. Điệp ngữ “em nghĩ” ấy cứ lấy đi lấy lại hai lần để rọi trong tâm hồn người con gái nhiều ưu tư ấy bật lên nhiều trăn trở:

“Từ nơi nào sóng lên?

Gió bắt đầu từ đâu?

Khi nào ta yêu nhau?”

Ba câu hỏi ấy là hỏi về nguồn gốc của sóng gió và cũng là nguồn gốc bí ẩn muôn đời của tình yêu. Ba câu hỏi ấy có cùng chung một câu trả lời thật nữ tính, đáng yêu, rất ư là con gái:

“Em cũng không biết nữa”

Ta bắt gặp cái lắc đầu nhẹ, cái bất lực đáng yêu. Và bởi vì em như thế nên tình yêu càng trở nên bí ẩn để anh mãi mãi đi tìm.

Nét nghĩa nữa trong ý thơ về nguồn gốc tình yêu trên là: tình yêu muôn đời vẫn là một ẩn số. Nó tựa như một giai điệu không có nốt nhạc kết, một bài thơ không có kết thúc, một bài toán không có đáp số... Tình yêu là sự khám phá hai thế giới, khám phá hai vũ trụ mà sự ngăn cách là “giới hạn không thể vượt qua”. Vì thế nên không một định nghĩa nào thật hoàn chỉnh về tình yêu, hay nói đúng hơn là mọi định nghĩa về tình yêu đều trở nên gượng ép. Nói chung, càng yêu say đắm bao nhiêu, chân thành bao nhiêu thì người ta càng không thể lý giải được ngọn nguồn của nó. Hiểu như thế, ta càng yêu, càng quý người con gái trong bài thơ này vì tình yêu ấy chắc chắn không hề vụ lợi, toan tính mà rất tự nhiên, rất chân thành, đậm thắm.

Tình yêu truyền thống không thể thiếu nỗi nhớ thương và sự thủy chung. Nếu thủy chung là thước đo của tình yêu thì nỗi nhớ là nền độ để đo độ thủy chung ấy:

“Con sóng dưới lòng sâu

Con sóng trên mặt nước

Ôi con sóng nhớ bờ

Ngày đêm không ngủ được

Lòng em nhớ đến anh

Cả trong mơ còn thức”

Có ai đó đã từng nói rằng: “Một trái tim đang nhớ là biểu hiện của một trái tim đang yêu còn một trái tim đã ngừng nhớ là biểu hiện của một tình yêu sắp sửa lụi tàn”. Từ xưa tới nay, tình yêu luôn gắn liền với nỗi nhớ, nỗi nhớ gắn với hai đầu “ở hai đầu nỗi nhớ”. Nỗi nhớ là giai điệu chính của tình yêu lứa đôi. Tố Hữu từng có so sánh rất độc đáo trong bài Việt Bắc: “Nhớ gì như nhớ người yêu”. Thế mới biết, nỗi nhớ người yêu là trên hết và có sức mạnh vượt qua mọi nỗi nhớ khác để trở thành nỗi ám ảnh của những người yêu nhau:

“Nhớ ai ra ngủ vào ngơ

Nhớ ai, ai nhớ, bây giờ nhớ ai”

Hay:

“Đêm nằm lưng chẳng tới giường

Cứ mong trời sáng ra đường gặp anh”

Trong bài thơ “Sóng” nhà thơ mượn sóng để nói lên nỗi nhớ mãnh liệt của mình. Sóng nhớ bờ mà nỗi nhớ trỗi lên mọi không gian “lòng sâu”, “mặt nước”, trỗi lên mọi thời gian “ngày đêm không ngủ được” để khao khát hướng vào bờ. Nỗi nhớ ấy vừa hiện diện trong chiều rộng “trên mặt nước” vừa có chiều sâu “dưới lòng sâu”. Sóng không ngủ được cũng như em nhớ anh đến nỗi “cả trong mơ còn thức”. Xuân Quỳnh quả rất sâu sắc khi dùng đến sáu dòng thơ để bộc bạch nỗi nhớ. Trong đó hai câu cuối khổ năm quả rất tài tình:

“Lòng em nhớ đến anh

Cả trong mơ còn thức”

Chữ “lòng” thật gợi cảm, nó là nhãn tự của cả câu thơ. Ý thơ giàu sức gợi có lẽ cũng là ở đây. Lòng là nơi sâu thẳm của tâm hồn con người, nhất là tâm hồn người phụ nữ. Nơi ẩn giấu những tình cảm chân thành đậm thắm. Nơi để yêu thương, sầu khổ, dịu dàng... Và khi Xuân Quỳnh nói “Lòng em nhớ đến anh” thì hãy hiểu rằng, người con gái ấy đã nghiêng hết cả tình yêu, dốc cạn cả tim mình để hướng về phương anh rồi. Câu thơ “Cả trong mơ còn thức” diễn tả nỗi nhớ thường trực. Nghĩa là cả trong tiềm thức, ý thức lẫn vô thức, hình bóng của người yêu vẫn cứ ám ảnh đến ngọt ngào khiến em “ra ngẩn vào ngơ một mình”.

Tình yêu truyền thống của người phụ nữ Việt là gắn liền với thủy chung. Vì yêu thương của người phụ nữ Việt là canh bạc mà yêu thương là sự “đặt cược” cuối cùng. Mất hết yêu thương coi như là sự trắng tay. Nhưng dù sao đi nữa thì em vẫn:

“Dẫu xuôi về phương Bắc

Dẫu ngược về phương Nam

Nơi nào em cũng nghĩ

Hướng về anh - một phương”

Hai câu thơ đầu như một mệnh đề với cặp từ “dẫu” đứng ở đầu câu cùng phép điệp cấu trúc “Dẫu xuôi - Dẫu ngược”. Các động từ “xuôi”, “ngược” và không gian địa lý Bắc - Nam đã góp phần làm nhấn mạnh sự xa xôi cách trở, sự vất vả, gian nan. Để mệnh đề hai Xuân Quỳnh khẳng định: Dẫu xa xôi cách trở, dẫu vất vả gian nan thì:

“Nơi nào em cũng nghĩ

Hướng về anh - một phương”

“Nơi nào” - “cũng nghĩ” là cách diễn tả một cảm xúc thường trực, ám ảnh. Còn “hướng về anh” là sự toàn tâm toàn ý. Lại thêm dấu gạch nối ở giữa và chữ “một phương” ở cuối câu thơ. Càng chắc chắn thêm cho sự khẳng định hướng về anh là cả “toàn hồn” của em. Bởi như Xuân Quỳnh từng nói:

“Em trở về đúng nghĩa trái tim em

Là máu thịt đời thường ai chẳng có

Dẫu ngừng đập khi cuộc đời không còn nữa

Nhưng biết yêu anh cả khi chết đi rồi”

(Tự hát)

Đã yêu là tin và người phụ nữ trong tình yêu ngàn đời luôn tin đi đầu đó. Niềm tin ấy đặt vào những con sóng biển. Sóng ở mãi tận giữa vô cùng, gặp muôn ngàn bão tố nhưng cuối cùng “Con nào chẳng tới bờ/Dù muôn vời cách trở”.

Thì tình yêu cũng thế, muốn có tình yêu bền vững, phải biết vượt qua những thử thách mới có được hạnh phúc. Vì:

“Tình ta như hàng cây

Đã qua mùa bão tố

Tình ta như dòng sông

Đã yên mùa thác lũ”

(Thư tình cuối mùa thu, Xuân Quỳnh)

Tình yêu trong thơ Xuân Quỳnh không dừng ở mức độ tình yêu buổi đầu giản đơn hò hẹn, non nớt, ngọt ngào mà là tình yêu – hạnh phúc, tình yêu gắn với cuộc sống chung, với nhiều đòi hỏi ở chiều sâu của tình cảm, với nhiều minh chứng của thử thách, mang đậm dấu ấn trách nhiệm. Đặc biệt nó có “tính hiện đại như tình yêu hôm nay”.

Qua hình tượng sóng và toàn bộ bài thơ, ta cảm nhận được vẻ đẹp tâm hồn của người phụ nữ trong tình yêu. Đó là sự mạnh bạo, chủ động bày tỏ những khát khao yêu đương mãnh liệt và rung động rạo rực trong lòng mình. Nếu như những cô gái trong ca dao xưa khi yêu chỉ biết thụ động “Cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy” để rồi không thể quyết định lấy được hạnh phúc của mình. Mãi mãi họ sống trong khổ đau:

“Em như con hạc đầu đình

Muốn bay chẳng nhấc nổi mình mà bay”

Thì ở đây không còn sự thụ động, chờ đợi (như trong truyền thống) nữa. Nếu “Sóng không chịu hiểu mình” thì sóng dứt khoát từ bỏ nơi chật hẹp đó, “tìm ra tận bể”, đến với cái cao rộng, bao dung. Vì sóng chỉ thực sự là sóng khi nó tìm về với đại dương. Đại dương thực sự là nơi vĩnh hằng của sóng. Còn lòng sông chật hẹp kia muôn đời sao có thể làm con sóng yên lòng được. Cũng như vậy, tình yêu hiện đại là tình yêu không cam chịu một tình cảm nhỏ nhen, ích kỷ, tầm thường. Vì vậy, nếu anh hẹp hòi và thiếu sự bao dung thì em sẵn sàng từ bỏ anh để ra đi tìm tình yêu rộng lớn hơn.

Tình yêu hiện đại đó còn là một tình yêu với nhiều cung bậc (dữ dội, dịu êm, ồn ào, lặng lẽ, cả trong mơ còn thức...). Có lúc chị còn muốn hiến dâng:

“Làm sao được tan ra

Thành trăm con sóng nhỏ

Giữa biển lớn tình yêu

Để ngàn năm còn vỗ”

Cụm từ “tan ra” không phải mất đi mà trường tồn đến ngàn năm vì Xuân Quỳnh biết chọn biển lớn tình yêu mà vỗ sóng. Biển lớn là hình ảnh cường tráng của điểm tựa tình yêu, tình người khiến bài thơ ấm và chắc. Sức hút của bài thơ là sức hút của người con gái biết yêu chủ động, mãnh liệt, biết dành hết mình cho tình yêu. Tình yêu của cá nhân con người chỉ có thể trở thành vĩnh cửu và bất tử khi tình yêu đó hóa thân vào biển lớn của tình yêu nhân loại. Xuân Quỳnh đã dám yêu và dám thổ lộ tất cả, đó là nét mới mẻ hiện đại trong tình yêu.

Có thể nói “Sóng” là khát vọng tình yêu, tồn tại mãi trong trái tim giàu yêu thương của Xuân Quỳnh và của chúng ta. “Sóng” vừa mang tính chất truyền thống muôn đời vừa mang tính chất hiện đại của tình yêu hôm nay. Con sóng của Xuân Quỳnh vừa dịu dàng neo đậu vào bờ bến thủy chung vừa mới mẻ, hiện đại và táo bạo vô cùng. Đó là cái gốc của truyền thống dân tộc bền chắc khiến con sóng của Xuân Quỳnh gần gũi với sóng của ca dao: “Chừng nào con sóng bỏ ghềnh/ Cù lao bỏ biển anh mới đành bỏ em”. Đến đây có thể khẳng định ý kiến của giáo sư Hà Minh Đức là hoàn toàn chính xác: Qua bài thơ Sóng, Xuân Quỳnh “đã thể hiện được một tình yêu có tính chất truyền thống như tình yêu muôn đời nhưng vẫn mang tính chất hiện đại như tình yêu hôm nay”.

Bài thơ “Sóng” của nữ hoàng thi ca tình yêu Xuân Quỳnh giống như câu chuyện cổ tích về tình yêu. Nó đánh thức ta, khơi dậy trong ta về nguồn gốc, về đạo lý, ân tình của tình yêu khiến mỗi câu thơ như sợi chỉ đan vào tâm hồn ta bao sợi nhớ sợi thương. Từ đó soi chiếu vào tình yêu của mình chúng ta biết trân trọng những gì có trong cuộc sống hôm nay.

Dàn ý chi tiết: Phân tích vẻ đẹp tình yêu truyền thống và hiện đại trong bài thơ Sóng

1. Mở bài

- Giới thiệu tác giả Xuân Quỳnh và bài thơ “Sóng”.
- Bài thơ “Sóng” là những trạng thái, cung bậc cảm xúc đầy sinh động của tâm hồn người con gái khi yêu. Đặc sắc của bài thơ là sự kết hợp giữa nét đẹp hiện đại và nét đẹp truyền thống để làm nên nội tâm, tình cảm đầy phong phú của người con gái.

2. Thân bài

1. Vẻ đẹp truyền thống

- “Sóng” thể hiện được tình yêu mang nét đẹp truyền thống.
- Khi yêu “em” cũng mang trong mình nỗi nhớ da diết, nỗi bứt rứt khắc khoải đối với người mình yêu.
- Ta có thể gặp quan niệm của Xuân Quỳnh về nỗi nhớ có điểm gặp gỡ với nỗi nhớ trong những bài ca dao, dân ca xưa. Nỗi nhớ trong thơ Xuân Quỳnh lại da diết, khắc khoải đến mức vượt qua mọi giới hạn về không gian gian, thời gian, trong thế giới của ý thức và cả sự vô thức.
- Trong tình yêu, “em” cũng luôn giữ gìn được tấm lòng thủy chung son sắc.

2. Vẻ đẹp hiện đại

- “Sóng” là tiếng nói của một cái tôi trong tình yêu đầy tính mới mẻ, hiện đại.
- Tác giả Xuân Quỳnh đã diễn tả đầy sinh động những trạng thái tình cảm mang tính đối lập, mâu thuẫn trong tâm hồn người con gái.
- Mượn hình ảnh của sóng, nữ sĩ đã gọi ra những trạng thái đối cực trong tâm trạng người con gái.

- Sóng ngoài đại dương có lúc ồn ào, dữ dội khi phong ba bão táp nhưng cũng có lúc dịu êm, lặng lẽ khi trời yên biển lặng thì tâm trạng người con gái khi yêu cũng vậy, sẽ có những lúc nồng nhiệt đắm say nhưng cũng có khi trầm lắng, dịu dàng.
- Cái mới mẻ, hiện đại trong hồn thơ Xuân Quỳnh được thể hiện trong bài thơ đó chính là cái táo bạo, khát vọng hướng đến tình yêu, chủ động tìm kiếm tình yêu của cuộc đời mình.
- “Em” trong sóng thể hiện một tâm hồn đầy sôi nổi, có sự chủ động và khát vọng sống hết mình cho tình yêu.
- Mong muốn được hòa nhập trọn vẹn tình yêu nhỏ của bản thân để tạo nên tình yêu bất diệt, vĩnh cửu của cuộc đời.
- Nữ sĩ đã có niềm tin bất diệt vào tình yêu, từ đó bày tỏ khát vọng thành thực của bản thân là được dâng hiến, sống hết mình cho tình yêu.

3. Kết bài

- Qua bài thơ “Sóng” người đọc vừa cảm nhận được những nét mới mẻ, hiện đại vừa thấy được những quan niệm truyền thống về tình yêu.
- Chính sự kết hợp đặc sắc này đã làm nên sức hấp dẫn đặc biệt cho bài thơ Sóng trong trái tim của những người đang yêu.